

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HS - ST

Ngày 18/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Tác và Bà Trần Thị Miên

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Khuyên – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Đậu Xuân Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/TLST - HS ngày 07/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 13/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/HSST-QĐ ngày 24 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

LÝ VĂN B (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 19/10/1968 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 07/12. Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn G (đã chết) và bà Lâm Thị L; vợ: Đặng Thị V (tên gọi khác Đặng Thị B) đã ly hôn tháng 01/2021. Con: 01 con sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn từ ngày 06/7/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hà Văn T - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

*** Bị hại:** Ông Hoàng Văn T – sinh năm 1967. Trú tại: Khu 1, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Triệu Văn L – sinh năm 1988. Trú tại: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.
2. Bà Đặng Thị V (tên gọi khác: Đặng Thị B) – sinh năm 1971. Trú tại: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.
3. Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1970. Trú tại: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 31/8/2020, Lý Văn B, Đặng Văn T, Đặng Văn H, Triệu Văn L cùng ăn uống tại nhà của Lý Văn B. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01/9/2020, khi mọi người đang ăn uống thì cả 04 người đều nhìn thấy vợ của B là chị Đặng Thị V cùng bạn của chị V (*Anh Hoàng Văn T và Nguyễn Văn H*) đi xe ô tô về nhà ở của chị V (*Chị V và B sống ly thân từ năm 2011*) đối diện nhà B đang ở, rồi đổ xe ô tô phía ngoài đường, trước cổng nhà chị V và mọi người vào nhà chị V nghỉ ngơi, đi ngủ. Sau đó Đặng Văn T, Đặng Văn H đi về nhà ở của mình. Còn B và Triệu Văn L cũng lên giường nằm ngủ (*Mỗi người ngủ 01 giường*) tại nhà ở của B. Đến khoảng 02 giờ ngày 01/9/2020, do bức tức với vợ mình (*Vợ đưa bạn về nhà và nghi ngờ vợ ngoại tình*) nên B đã lấy 01 chai đựng xăng (*Loại chai 1,5 lít*) còn khoảng 01 lít xăng do B mua về từ trước để sử dụng và 01 chiếc bật lửa ga rồi sử dụng điện thoại di động bật đèn để soi đường đi ra chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30N-8169 của anh Hoàng Văn T đang đỗ. Khi ra đến nơi B đổ hết xăng trong chai xuống khu vực mặt đường phía dưới gầm xe ô tô khu vực cửa xe bên lái rồi bật lửa châm đốt xăng làm lửa cháy bén vào chiếc xe ô tô, rồi B đi về nhà ở của mình và lên giường đi ngủ. Đối với chiếc xe ô tô sau khi bị B dùng xăng châm lửa đốt thì bị cháy và trong quá trình cháy xe tự di chuyển khỏi vị trí đỗ ban đầu 14,90m rồi đâm vào ta luy dương bên trái đường thì dừng lại và tiếp tục cháy chỉ còn trơ lại phần khung kim loại của xe. Đến 18 giờ 32 phút ngày 01/9/2020 khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn thì B đã khai nhận hành vi được đốt chiếc xe ô tô của anh T.

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 01/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, các công trình phụ cận đối với Lý Văn B ở thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét phát hiện và tạm giữ: 01 chai nhựa màu xanh loại chai 1,5 lít có dây dứa màu đỏ buộc ở phần cổ chai, nắp chai màu vàng, không chứa dung dịch lỏng bên trong; 01 chiếc bật lửa ga nhãn hiệu H-VIET đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh đen đã qua sử dụng.

Ngày 01/9/2020 và 03/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành việc thực nghiệm điều tra đó là cho Lý Văn B diễn

lại hành vi sử dụng xăng đốt chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30N-8169 của anh Hoàng Văn T vào đêm ngày 01/9/2020 và hoàn toàn phù hợp với lời khai của B, bị hại, người làm chứng.

Tại biên bản cân khối lượng hồi 15 giờ 00 phút ngày 20/7/2021 xác định được khối lượng phần khung kim loại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30N-8169 là 990kg (*Chín trăm chín mươi kilôgam*).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/HĐ- ĐGTSTTHS ngày 23/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Đồn kết luận: *“Giá trị của chiếc xe ô tô nhãn hiệu BYDF3 biển kiểm soát 30N-8169 tại thời điểm ngày 01/9/2020 là 82.000.000đ (Tám mươi hai triệu đồng)”*.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/HĐ- ĐGTSTTHS ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Đồn kết luận: *“Giá trị 01 bộ khung bằng sắt của chiếc xe ô tô biển kiểm soát sau khi bị cháy nặng 990kg tại thời điểm định giá tháng 7 năm 2021 là 7.920.000đ (Bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng)”*.

Ngày 29/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã phối hợp với Viện khoa học hình sự Bộ Công an tiến hành khám nghiệm phương tiện đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30N-8169 và tiến hành lấy mẫu phục vụ việc giám định.

Tại bản kết luận giám định số 6788/C09-P2 ngày 06/11/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận *“Điểm xuất phát cháy nằm ở khu vực lớp trước bên trái xe ô tô nhãn hiệu BYD F3, BKS 30N-6189 đang đỗ tại đường trước cổng nhà chị Đặng Thị V có địa chỉ tại thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn*.

- *Nguyên nhân cháy: Do tác động của con người, sử dụng xăng gây ra vụ cháy xe ô tô nói trên.*

- *Không đủ điều kiện để xác định trong trường hợp xe ô tô cài số 1, kéo phanh tay, đỗ trên mặt đường bằng phẳng, khi bị cháy mà không có tác động của con người thì xe ô tô có thể tự chuyển động được hay không.*

- *Trong chai nhựa màu xanh tìm thấy dấu vết của xăng, không đủ điều kiện để xác định loại xăng”*.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã tiến hành giám định pháp y tâm thần đối với Lý Văn B. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 134/KLGD ngày 12/5/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương, Bộ y tế kết luận: *“Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 01/9/2021 đối tượng Lý Văn B có Hội chứng nghiện rượu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F10.2. Tại thời điểm giám định Lý Văn B có Hội chứng nghiện rượu hiện đang cai nhưng ở trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F10.21. Tại các thời điểm trên Lý Văn B đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Quá trình điều tra, xác minh:

Khoảng 14 giờ ngày 31/8/2020, anh Hoàng Văn T nhờ cháu rể của mình là anh Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30N-8169 chở anh với bạn của anh là chị Đặng Thị V, Nguyễn Thị L cùng trú tại xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đi từ thành phố B, tỉnh Bắc Ninh về nhà chị V chơi. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/8/2020 thì đi đến địa phận xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì chị L xuống xe đi về nhà, còn H tiếp tục điều khiển xe ô tô chở T và V đi về nhà chị V ở thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Khi đến nhà chị V thì H điều khiển xe đỗ ở khu vực lề đường bên phải trước cổng nhà chị V ở trạng thái xe cài số 01 và kéo phanh tay. Sau đó cả ba đi vào nhà chị V nghỉ ngơi và đi ngủ. Đến khoảng 03 giờ ngày 01/9/2020 thì anh T phát hiện chiếc xe ô tô của mình bị bốc cháy nên gọi anh H, chị V dậy hộ nhau lấy nước để dập lửa nhưng không được, khi đang dập lửa trên xe thì xe phát ra tiếng kêu “Tút...tút...” như chập điện và tự di chuyển sang bên kia đường đối diện (*Từ bên phải sang bên trái*) 14,90m rồi đâm vào ta luy dương bên đường thì dừng lại và tiếp tục cháy toàn bộ chiếc xe chỉ còn trơ lại phần khung xe.

Anh Nguyễn Văn H và chị Đặng Thị V khai nhận: Ngày 31/8/2020, anh H được anh Hoàng Văn T nhờ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30N-8169 chở anh T, chị V và chị L đi từ tỉnh Bắc Ninh về nhà chị V ở thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn chơi. Khi đến nhà chị V thì H điều khiển xe đỗ ở khu vực lề đường bên phải trước cổng nhà chị V ở trạng thái xe cài số 01 và kéo phanh tay. Sau đó cả ba đi vào nhà chị V nghỉ ngơi và đi ngủ. Đến khoảng 03 giờ ngày 01/9/2020 thì anh T phát hiện chiếc xe ô tô của mình bị bốc cháy nên gọi anh và chị V dậy hộ nhau lấy nước để dập lửa nhưng không được, khi đang dập lửa trên xe thì xe phát ra tiếng kêu như chập điện rồi xe tự di chuyển sang bên đường thì dừng lại và tiếp tục cháy còn trơ lại phần khung xe.

Anh Triệu Văn L khai nhận: Chiều tối ngày 31/8/2020, bản thân anh có được đến nhà Lý Văn B để ăn uống với B và Đặng Văn T, sinh năm 1977, Đặng Văn H, sinh năm 1987 trú cùng thôn với anh và B. Sau đó anh H và anh T đi về nhà ở của mình. Còn anh ngủ lại ở nhà B, đến khoảng 03 giờ ngày 01/9/2020 thì anh nghe thấy tiếng nổ, ánh sáng màu vàng hắt qua cửa sổ nên tỉnh giấc và nhìn thấy B và B có nói với anh bằng tiếng dân tộc tày với nội dung “*Tao vừa đốt, đừng báo ai nhé*” rồi B đi vào giường nằm ngủ (*Gần giường ngủ của L*). Đến ngày 01/9/2020 khi làm việc với Cơ quan Công an thì anh đã khai báo những thông tin anh biết về việc chiếc xe ô tô bị cháy và được nghe B nói như vậy với anh.

Tại Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSCĐ ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Lý Văn B về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Điều 178 có nội dung:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

...

b) Gây thiệt hại cho tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

...

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ...

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn B phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Đề nghị điều luật áp dụng: Điểm b, d khoản 2 Điều 178, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Xử phạt bị cáo Lý Văn B từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lý Văn B phải bồi thường cho bị hại là anh Hoàng Văn T số tiền 74.080.000đ (bảy mươi tư triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả cho anh Hoàng Văn T 01 bộ khung xe ô tô còn lại sau khi bị cháy của chiếc xe ô tô nhãn hiệu BYD màu đen, biển kiểm soát 30N-8169 (có khối lượng 990kg).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh đen, số IMEI1: 810201601268604, số IMEI1: 810202601268602, điện thoại đã qua sử dụng và 01 chiếc bật lửa màu trắng, có chữ H-VIET, bên trong có chứa chất lỏng màu tím, bật lửa đã qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

Người bào chữa nhất trí với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Về hình phạt người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 01/9/2020, Lý Văn B đã có hành vi sử dụng xăng (Là chất nguy hiểm về cháy, nổ) đốt chiếc xe ô tô nhãn hiệu BYDF3 biển kiểm soát 30N-8169 có giá trị 82.000.000đ (Tám mươi hai triệu đồng) của anh Hoàng Văn T khi đang đỗ ở khu vực đường (Đối diện nhà bị cáo B) thuộc thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Hậu quả chiếc xe ô tô bị hư hỏng hoàn toàn. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo B về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với Triệu Văn L là người ngủ ở nhà B vào tối ngày 01/9/2020 và sau đó khi đang ngủ thì nghe tiếng nổ, ánh sáng màu vàng hắt qua cửa sổ nên tỉnh giấc và nhìn thấy B và B có nói với anh bằng tiếng tày với nội dung “*Tao vừa đốt, đừng bảo ai nhé*“. Bản thân anh không biết rõ việc B là người đã thực hiện hành vi đốt chiếc xe ô tô của anh Hoàng Văn T mà chỉ được nghe B nói lại như vậy. Ngày 01/9/2020, khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn bản thân anh đã khai báo và cung cấp thông tin anh biết về vụ việc cho Cơ quan điều tra để phục vụ quá trình điều tra, xác minh đối với vụ việc. Do đó hành vi của Triệu Văn L không đủ yếu tố cấu thành tội “*Không tố giác tội phạm*“ theo quy định tại Điều 390 Bộ luật hình sự. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo B không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52

của Bộ luật hình sự và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đó là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đó là “*Bị cáo có ông nội là ông Lý Văn T được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì*”

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo của địa phương nên không có khả năng thi hành án. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại là anh Hoàng Văn T yêu cầu bị cáo B phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30N-8169 bị hủy hoại với tổng số tiền là 82.000.000đ nhưng anh yêu cầu được lấy lại bộ khung xe sau khi bị cháy có giá trị là 7.920.000đ và anh T đồng ý khấu trừ cho bị cáo giá trị bộ khung xe sau khi bị cháy số tiền là 7.920.000đ. Bị cáo B nhất trí toàn bộ yêu cầu của anh T. Xét thấy bị hại, bị cáo thỏa thuận với nhau là không trái pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Vậy bị cáo Bắc còn phải bồi thường thiệt hại cho anh T tổng số tiền là 74.080.000đ (bảy mươi tư triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

[6]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 bộ khung xe ô tô còn lại sau khi bị cháy của chiếc xe ô tô nhãn hiệu BYD màu đen, biển kiểm soát 30N-8169 - anh T yêu cầu lấy lại nên trả cho anh T.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh đen, số IMEI1: 810201601268604, số IMEI1: 810202601268602, điện thoại đã qua sử dụng là chiếc điện thoại bị cáo sử dụng vào việc phạm tội - tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà Nước;

+ 01 chiếc bật lửa màu trắng, có chữ H-VIET, bên trong có chứa chất lỏng màu tím, bật lửa đã qua sử dụng tạm giữ của Lý Văn B tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chai nhựa màu xanh loại 1,5 lít, nắp chai màu vàng, có dây dứa màu đỏ ở phần cổ chai 01 mảnh nhựa màu đen, 01 mảnh nhựa màu xanh bị cháy một phần, không rõ hình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã gửi trưng cầu giám định Viện Khoa học hình sự Bộ Công an và đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 12 và Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, nên miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn B.

[7]. Đối với ý kiến của Đại diện viện kiểm sát, của người bào chữa tại phiên tòa: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, bồi thường dân sự và

xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ, phù hợp với pháp luật. Tuy nhiên đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh đen, số IMEI1: 810201601268604, số IMEI1: 810202601268602, điện thoại đã qua sử dụng - Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy là không phù hợp, bởi vì tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dùng chiếc điện thoại bật sáng lên để soi đường, nên xác định đây không phải là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc khi lượng hình để quyết định mức hình phạt phù hợp với bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thực hiện hành vi khi có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo coi thường pháp luật, không tôn trọng đến quyền sở hữu tài sản của người khác, tài sản bị hủy hoại là tài sản có giá trị lớn, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn B phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.
2. Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 178; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.
3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 584; 585; 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lý Văn B phải bồi thường cho bị hại là anh Hoàng Văn T tổng số tiền là 82.000.000đ (Tám mươi hai triệu đồng) và được khấu trừ cho bị cáo số tiền 7.920.000đ (Bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), bị cáo B còn phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho anh Hoàng Văn T số tổng số tiền là 74.080.000đ (Bảy mươi bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự:

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả cho anh T 01 bộ khung xe ô tô còn lại sau khi bị cháy của chiếc xe ô tô nhãn hiệu BYD màu đen, biển kiểm soát 30N-8169;

+ Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh đen, số IMEI1: 810201601268604, số IMEI1: 810202601268602, điện thoại đã qua sử dụng;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bật lửa màu trắng, có chữ H-VIET, bên trong có chứa chất lỏng màu tím, bật lửa đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn)

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 và Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn B.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Đình Hưng

